TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2020/HSST
Ngày 28-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dư

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Vĩnh Mai

2. Ông Nguyễn Hữu Long

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Nguyệt Ánh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Cảnh Triệu T;** Tên gọi khác: T đội trưởng; sinh ngày 30 tháng 9 năm 1993; Tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Cảnh Triệu T1 và bà Tống Thị C. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 23/8/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Cướp tài sản" tại Bản án số 254/HSST.

Nhân thân: Ngày 28/6/2010, bị Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/10/2019 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Hoàng Thị Thu N, sinh năm 1961 - Có mặt

2. Hoàng Hải P, sinh năm 1982 - Có mặt

Cùng địa chỉ: Đường N, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thị V, sinh năm 1982 - Vắng mặt

Địa chỉ: Đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1980 - Vắng mặt

Địa chỉ: Đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Phạm Thanh N1, sinh năm 1989 - Vắng mặt

Địa chỉ: Đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Cảnh Triệu T là người nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vào khoảng 23 giờ ngày 27 tháng 9 năm 2019, T điều khiển xe mô tô kiểu dáng xe Wave, màu xanh, không rõ biển số lưu thông trên các tuyến đường tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, quan sát, tìm người dân sơ hở để đột nhập trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ ngày 28 tháng 9 năm 2019, khi T đi ngang qua nhà bà Hoàng Thị Thu N, địa chỉ: Số Đường N, phường T thấy cửa cổng mở, bên trong không có người nên T dừng xe lại cách khoảng 10m, đi bộ vào trong khuôn viên đến bên hông nhà. Thấy cửa hông mở nên T lén lút đột nhập vào trong nhà đến phòng khách thấy trên bàn có một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, 3568 – VTI35037, core i3, ram 4Gb, màu đen, trên máy vi tính có cắm 01 thẻ USB, hiệu King Star, màu đen đang sạc pin. T rút dây sạc và lấy chiếc máy vi tính trên. Lúc này bà N thức dậy phát hiện thì T chụp lấy 01 con dao dài khoảng 30cm, có cán nhựa màu xanh dài 12cm, lưỡi dao dài 18cm, bản rộng 03cm, đầu dao nhọn để trên bàn uống nước cầm trên tay kề vào cổ bà N và nói "im lặng, không tao giết". Sau đó, T kề dao vào bên hông và đưa bà N đi xuống phòng bếp thấy trên kệ tủ có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ7 Pro có một ốp nhựa nhiều màu khác nhau, đang cắm sạc pin của chị Hoàng Hải P (là con ruột bà N). T liền rút dây sạc lấy hai chiếc điện thoại nêu trên cất giữ trong người rồi đi ra ngoài sân. Tại đây, bà N xin lại chiếc máy vi tính thì T yêu cầu bà N đưa số tiền 500.000 đồng thì bà N đồng ý. T kề dao vào hông bà N đi vào lại phòng bếp, bà N đi

đến nơi treo áo khoác để lấy tiền thì T đi vào trong phòng ngủ thứ ba lấy 01 chiếc ví bằng vải, màu nâu, bên trong có tài sản và giấy tờ tùy thân gồm: 600.000 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 240722064 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/12/2014; 01 giấy phép lái xe số 357596 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, cấp ngày 19/5/2003; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 113573 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 12/8/2019; 01 thẻ ngân hàng VietCombank đều mang tên Hoàng Hải P. Sau đó T đi ra khỏi phòng và tiếp tục cầm dao kê vào hông bà N và chiếm đoạt số tiền 100.000đồng của bà N rồi đi ra ngoài nổ máy xe tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, T đem 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, 3568 – VTI35037, core i3, màu đen, đến tiệm mua bán điện thoại H của chị Nguyễn Thị V, địa chỉ: Đường A, phường T, thành phố B, bán được tổng số tiền 3.600.000 đồng. T đem chiếc ví bằng vải bên trong có giấy tờ và 01 con dao (Hung khí gây án), 01 ốp điện thoại, 01 USB về phòng trọ của Nguyễn Giang L, cất giấu. Tại đây T gặp Phạm Thanh N1. T nói cho N1 biết 02 sim thuê bao số 0905385894, 0944010659 và 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên Hoàng Hải P là tài sản do T trộm cắp mà có. N1 lấy sim thuê bao số 0905385894 đăng ký trang mạng xã hội Zalo rồi chụp hình đặc điểm các giấy tờ nêu trên gửi qua Zalo của chị P yêu cầu chuộc lại giấy tờ trên với số tiền 1.000.000 đồng nhưng chị P không đồng ý, N1 đã vứt bỏ sim thuê bao số 0944010659.

Sau khi mua chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, chị V đã bán lại cho anh Nguyễn Thanh T2 với số tiền 3.600.000 đồng và bán chiếc điện thoại di động hiệu Sumsung J7 Pro cho một người phụ nữ (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Ngày 03 tháng 10 năm 2019, anh T2 đã tự nguyện giao nộp chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, chị V đã giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, Model: SM-J500H cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận số 277/KLĐG ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, Model: SM-J500H, màu vàng, số imei: 352700078217899, đã qua sử dụng, trị giá: 1.900.000 đồng; Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, 3568 – VTI35037, core i3, ram 4Gb, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá: 3.700.000 đồng; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, Model: J730G, màu vàng, số imei: 353317096916771, đã qua sử dụng, trị giá: 2.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 157/CT-VKS ngày 26/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố Lê Triệu Cảnh T về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Cảnh Triệu T phạm tội "Cướp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Cảnh Triệu T mức án từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị P là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng các tài sản: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, Model: SM-J500H, màu vàng, số imei: 35270007821789; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, 3568 – VTI35037, core i3, ram 4Gb, màu đen; 01 chiếc ví bằng vải, màu nâu, có khóa kéo đều qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 240722064 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/12/2014; 01 giấy phép lái xe số 357596 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, cấp ngày 19/5/2003; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 113573 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 12/8/2019; 01 thẻ ngân hàng VietCombank đều mang tên Hoàng Hải P; 01 con dao dài 30cm, có cán nhựa màu xanh dài 12cm, lưỡi dao dài 18cm, bản rộng 03cm, đầu dao nhọn; 01 thẻ USB, hiệu King Star, màu đen; 01 ốp điện thoại bằng nhựa, nhiều màu khác nhau; sim thuê bao số 0905385894.

Đối với 01 sim thuê bao số 0944010659 thuộc quyền sở hữu của chị Hoàng Hải P đã bị mất không thu hồi được. Tuy nhiên, chị P đã phục hồi, làm lại chiếc sim thuê bao mới nên đã không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường nên ghi nhận.

Đối với 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu APPLE Ipad, 16Gb, màu bạc, imei: 358850051122485; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu xanh đen, imei: 357906048779752; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu xanh, imei: 352706042885083 là tài sản tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo T không sử dụng phạm tội, cần trả lại cho T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải, màu đen, trên mũ có in chữ TOMMY, bị cáo T sử dụng lúc phạm tội là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho Phạm Thanh N1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus, màu vàng, imei: 353326070126265; 01 chiếc áo khoác màu đen.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Buôn Ma Thuột đã tách chiếc xe kiểu dáng Wave, màu xanh, không rõ biển số mà bị cáo T đã sử dụng làm P tiện phạm tội và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 47L7-0872, màu sơn: Trắng đỏ, số khung RLCS3S3106069531, số máy 3S31069513 đã thu của bị cáo ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự của vụ án: Tại phiên tòa chị Hoàng Hải P không yêu cầu bị cáo Lê Cảnh Triệu T bồi thường thiệt hại tài sản gồm: số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, Model: J730G, màu vàng, số imei: 353317096916771, đã qua sử dụng, giá trị tài sản mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột định giá 2.500.000 đồng, đây là sự tự nguyện của chị P nên ghi nhận. Đối với 01 chiếc ví bằng vải, 01 USB, 01 ốp điện thoại, 01 con dao không còn giá trị trao đổi mua bán nên chị P không yêu cầu trưng cầu định giá tài sản cũng không yêu cầu T phải bồi thường.

Đối với số tiền 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) mà bị cáo T chiếm đoạt của bà Hoàng Thị Thu N, bà N không yêu cầu T bồi thường số tiền trên và không yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần hay sức khỏe do hành vi đe dọa của T gây ra. Đối với số tiền 3.600.000 đồng chị Nguyễn Thị V đã bỏ ra để mua tài sản của T, tuy nhiên chị V không yêu T phải bồi thường nên ghi nhận.

Đối với số tiền 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm ngàn đồng) mà anh T2 mua chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, 3568 – VTI35037 của chị Nguyễn Thị V. Chị V đã bồi thường số tiền trên cho anh T2 nên anh T2 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Truy thu tổng số tiền mà bị cáo Lê Cảnh Triệu T đã thu lợi bất chính là 6.800.000 đồng (trong đó: 100.000 đồng của bà Hoàng Thị Thu N, 3.600.000 đồng của chị Nguyễn Thị Việt và 3.100.000 đồng của chị Hoàng Hải P) để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại chị Hoàng Hải P không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 600.000 đồng và trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, Model: J730G, màu vàng, số imei: 353317096916771 trị giá 2.500.000 đồng, bà Hoàng Thị Thu N không yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất về tinh thần và số tiền 100.000 đồng. Quá trình điều tra, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị V

không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.600.000 đồng, anh Nguyễn Thanh T2 không có yêu cầu gì. Anh Phạm Thanh N1 xác định đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus, màu vàng, imei: 353326070126265; 01 chiếc áo khoác màu đen và không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Lê Cảnh Triệu T là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 02h00’ ngày 28/9/2019, tại nhà bà Hoàng Thị Thu N, địa chỉ: đường N, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Lê Cảnh Triệu T đã có hành vi trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15,3568-VTI35037, màu đen của chị Hoàng Hải P; khi bị bà Hoàng Thị Thu N phát hiện, T đã lấy 01 con dao dài 30cm, cán nhựa màu xanh dài 12cm,lưỡi dao dài 18cm, bản rộng 03cm kề vào cổ và hông bà N khống chế, đe dọa làm bà N mất khả năng chống cự để chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, Model: SM-J500H, màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7Pro, Model: J730G màu vàng, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15,3568-VTI35037, màu đen và 600.000 đồng của chị Hoàng Hải P và 100.000 đồng của bà Hoàng Thị Thu N; Tổng trị giá tài sản mà T chiếm đoạt của bà N và chị P là 8.700.000 đồng. Bản thân bị cáo ngày 23/8/2012 đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích, ngày 28/9/2019 lại tiếp tục thực hiện hành vi “Cướp tài sản” là tái phạm nguy hiểm. Như vậy hành vi của bị cáo Lê Cảnh Triệu T thực hiện đã phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Điều 168 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực Ny tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

d) Sử dụng vũ khí, P tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

h) Tái phạm nguy hiểm.

[2] Lê Cảnh Triệu T là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được tính mạng và tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, tham lam tư lợi, lười lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội; Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian dài để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và để đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách hiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Do đó, cần xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với chị Nguyễn Thị V là người mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, Model: J730G của bị cáo Lê Cảnh Triệu T. Tuy nhiên, chị V không biết được số tài sản này do T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập, xử lý đối với chị Việt là có căn cứ phù hợp theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với Phạm Thanh N1 dùng sim thuê bao số 0905385894 nhắn tin yêu cầu chị Hoàng Hải P chuộc lại giấy tờ tùy thân. Tuy nhiên, N1 không ép buộc cũng như không uy hiếp tinh thần của chị P nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phạm Thanh N1 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Đối với phòng trọ của anh Nguyễn Giang L là nơi T sử dụng cất giấu đồ vật, tài sản có nguồn gốc do phạm tội mà có, tuy nhiên việc T mang tài sản phạm tội về cất giấu thì anh L không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với anh L là phù hợp.

[9] Đối với việc Lê Cảnh Triệu T và Phạm Thanh N1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với các tài sản: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, Model: SM-J500H, màu vàng, số imei: 35270007821789; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, 3568 – VTI35037, core i3, ram 4Gb, màu đen; 01 chiếc ví bằng vải, màu nâu, có khóa kéo đều qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 240722064 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/12/2014; 01 giấy phép lái xe số 357596 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, cấp ngày 19/5/2003; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 113573 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 12/8/2019; 01 thẻ ngân hàng VietCombank đều mang tên Hoàng Hải P; 01 con dao dài 30cm, có cán nhựa màu xanh dài 12cm, lưỡi dao dài 18cm, bản rộng 03cm, đầu dao nhọn; 01 thẻ USB, hiệu King Star, màu đen; 01 ốp điện thoại bằng nhựa, nhiều màu khác nhau; sim thuê bao số 0905385894 là tài sản của chị Hoàng Hải P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị P là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với 01 sim thuê bao số 0944010659 thuộc quyền sở hữu của chị Hoàng Hải P đã bị mất không thu hồi được. Tuy nhiên, chị P đã phục hồi, làm lại chiếc sim thuê bao mới nên đã không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên ghi nhận.

Đối với 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu APPLE Ipad, 16Gb, màu bạc, imei: 358850051122485; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu xanh đen, imei: 357906048779752; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu xanh, imei: 352706042885083 là tài sản tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo T không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải, màu đen, trên mũ có in chữ TOMMY, bị cáo T sử dụng lúc phạm tội là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus, màu vàng, imei: 353326070126265; 01 chiếc áo khoác màu đen là tài sản thuộc quyền sở hữu của Phạm Thanh N1 nên Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho N1 nhận sử dụng là phù hợp.

Đối với chiếc xe môtô kiểu dáng Wave, màu xanh, không rõ biển số mà bị cáo T sử dụng làm P tiện phạm tội, T mượn của một nam thanh niên tên T3. Quá trình điều tra, Cơ

quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của nam thanh niên tên T3 và nguồn gốc chiếc xe, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 47L7-0872, màu sơn: Trắng đỏ, số khung RLCS3S3106069531, số máy 3S31069513, quá trình điều tra T khai nhận đã mua lại của một nam thanh niên tên T3 (Chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Kết quả giám định đã xác định chủ sở hữu là anh Trần Bảo L (sinh năm: 1984, trú tại: xã H, thành phố B. Anh L khai nhận vào tháng 3 năm 2019, bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe mô tô trên nhưng không trình báo. Đến nay, Cơ quan điều tra, chưa xác định được nhân thân, lai lịch người trộm cắp chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên nên đã tách chiếc xe mô tô trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[11] Về trách nhiệm dân sự**:** Tại phiên tòa chị Hoàng Hải P không yêu cầu bị cáo Lê Cảnh Triệu T bồi thường thiệt hại tài sản gồm: Số tiền 600.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, Model: J730G, màu vàng, số imei: 353317096916771, đã qua sử dụng trị giá 2.500.000 đồng; Đây là sự tự nguyện của chị P nên cần ghi nhận. Đối với 01 chiếc ví bằng vải, 01 USB, 01 ốp điện thoại, 01 con dao không còn giá trị trao đổi mua bán nên chị P không yêu cầu trưng cầu định giá tài sản cũng không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường, cần ghi nhận.

Đối với số tiền 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) mà bị cáo T chiếm đoạt của bà Hoàng Thị Thu N, bà N không yêu cầu T bồi thường số tiền trên và không yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần hay sức khỏe do hành vi đe dọa của T gây ra. Đối với số tiền 3.600.000 đồng chị Nguyễn Thị V đã bỏ ra để mua tài sản của T, chị V không yêu T phải bồi thường, cần ghi nhận; Tuy nhiên cần truy thu tổng số tiền mà bị cáo Lê Cảnh Triệu T đã thu lợi bất chính là 6.800.000 đồng (trong đó: 3.100.000 đồng của chị Hoàng Hải P, 100.000 đồng của bà Hoàng Thị Thu N và 3.600.000 đồng của chị Nguyễn Thị V) để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm ngàn đồng) mà anh T2 mua chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, 3568 – VTI35037 của chị Nguyễn Thị V. Chị V đã bồi thường số tiền trên cho anh T2 nên anh T2 không yêu cầu bồi thường gì thêm là phù hợp.

[12] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, h khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Cảnh Triệu T phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Cảnh Triệu T 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 03/10/2019).

**** Các biện pháp tư pháp:*** Căn cứ Điều 46, Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Hoàng Hải P: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, Model: SM-J500H, màu vàng, số imei: 35270007821789; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 15, 3568 – VTI35037, core i3, ram 4Gb, màu đen; 01 chiếc ví bằng vải, màu nâu, có khóa kéo đều qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 240722064 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/12/2014; 01 giấy phép lái xe số 357596 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, cấp ngày 19/5/2003; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 113573 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 12/8/2019; 01 thẻ ngân hàng VietCombank đều mang tên Hoàng Hải P; 01 con dao dài 30cm, có cán nhựa màu xanh dài 12cm, lưỡi dao dài 18cm, bản rộng 03cm, đầu dao nhọn; 01 thẻ USB, hiệu King Star, màu đen; 01 ốp điện thoại bằng nhựa, nhiều màu khác nhau; sim thuê bao số 0905385894.

Tuyên trả cho bị cáo Lê Cảnh Triệu T: với 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu APPLE Ipad, 16Gb, màu bạc, imei: 358850051122485; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu xanh đen, imei: 357906048779752; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu xanh, imei: 352706042885083, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải, màu đen, trên mũ có in chữ TOMMY của bị cáo Lê Triệu Cảnh T.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2020 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả cho Phạm Thanh N1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus, màu vàng, imei: 353326070126265; 01 chiếc áo khoác màu đen.

- Về trách nhiệm dân sự: Truy thu sung công qũy nhà nước của bị cáo Lê Cảnh Triệu T 6.800.000 đồng (sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

**** Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Cảnh Triệu T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thị Dư